

Hội nghị về dân số cho thế kỉ thứ 21

(6 – 9/11/1989)

Hội nghị quyết định các mục tiêu cho năm 2000

Hội nghị Amsterdam đã thông báo các đích và mục tiêu đặc biệt mà từ đây cho đến năm 2000 phải đạt được. Ngày 9 tháng 11, Hội nghị đã công bố một văn kiện rất quan trọng nhan đề “Tuyên ngôn Amsterdam” đã được đại biểu của 79 nước nhất trí tán thành. Bản tuyên ngôn đó đã được tóm tắt dưới đây:

Những mục tiêu đặc biệt quan trọng như sau:

1. Sẽ nâng số sử dụng biện pháp kế hoạch hóa gia đình từ 326 triệu lên 525 triệu người.
2. Giảm số kết hôn sớm và số thai nghén ở tuổi thiếu niên.
3. Giảm tỷ lệ tử vong mẹ và tử vong trẻ em.
4. Kéo dài tuổi thọ trung bình.
5. Nâng chi phí cho trương trình dân số hàng năm từ 3,5 tỷ đô la Mỹ hiện nay lên 9 tỷ đô la Mỹ. mục tiêu tổng quát là đạt được số dân theo dự báo trung bình của Liên hiệp quốc cho năm 2000 là 6,25 tỷ người.

“Hội nghị này khác các hội nghị quốc tế về dân số từ trước đến nay, ở điểm là nó đã định các mục tiêu đặc biệt sẽ phải đạt trong một thời gian nhất định” như lời bà Nafis Sadik, Giám đốc điều hành của FNUAP đã nói.

Tuyên bố Amsterdam: một đời sống tốt đẹp hơn cho các thế hệ trong tương lai.

Chúng ta có trách nhiệm đối với các thế hệ mai sau. Nếu như chúng ta không làm hết sức mình để giải quyết các vấn đề dân số, vấn đề gắn liền mật thiết với các vấn đề tài nguyên, môi trường, hợp thành một phần quan trọng trong sự phát triển chung, chúng ta sẽ làm tổn hại đến chất lượng cuộc sống cho những người phụ nữ, những người đàn ông cho tương lai.

Chúng tôi kêu gọi tất cả các nước hãy định ra các mục tiêu để đạt được con số trung bình mà Liên hiệp quốc dự kiến dân số thế giới đến năm 2000 là 6,25 tỷ người. Những mục tiêu đó phải bao gồm tối thiểu sự giảm bớt số con cho mỗi người phụ nữ (bằng cách tang tỷ lệ số nam nữ sử dụng các biện pháp tránh thai và thu hẹp số kết hôn sớm, số thai nghén của tuổi thiếu niên), hạ tỷ lệ tử vong bà mẹ, trẻ em và kéo dài tuổi thọ trung bình.

Muốn đạt được các mục tiêu đó, các nước phải:

1. Tăng cường sự cam kết chính trị đối với các trương trình và chính sách dân số.
2. Thông qua các chính sách gộp vào để quản lý dân số, môi trường tài nguyên thiên nhiên.
3. Đem hết nhiệt tình và cố gắng để đạt được một nguồn tài chính cần thiết sẽ tăng lên gần 9 tỷ đô la.

4. Cố gắng để cải thiện đời sống của người phụ nữ ở trên mọi lĩnh vực.
5. Làm thế nào để mỗi cá nhân và mỗi cặp vợ chồng đều hưởng được quyền lợi cơ bản là tự định đoạt được một cách tự do và có trách nhiệm về số con, khoảng cách giữa các đứa con, và có được các thông tin về biện pháp cần thiết về các vấn đề đó.
 - Tăng cường chất lượng, hiệu quả và tầm quan trọng của chương trình quốc gia dân số.
 - Khuyến khích sự tham gia của cộng đồng dân tộc nhất là sự tham gia của thanh niên.
 - Cấp kinh phí cho các công trình nghiên cứu về các biện pháp chắc chắn và có hiệu quả về kế hoạch hóa gia đình.
 - Làm thế nào để các kết quả và các hoạt động phụ của Hội nghị này sẽ chịu trách nhiệm từ lúc trình bày chiến lược phát triển cho đến Hội nghị 1992 của Liên hiệp quốc về môi trường, và Hội nghị quốc tế về dân số mà Liên hiệp quốc dự tính tổ chức vào năm 1994.

Chúng tôi kêu gọi tất cả các bên, chính phủ những nước phát triển và đang phát triển, các quốc hội, các hệ thống Liên hiệp quốc, nhóm ngân hàng thế giới (đặc biệt là FNUAP) các tổ chức phi chính phủ (ONG) và các hội tư nhân (đặc biệt là các tổ chức phụ nữ) cũng như báo chí và thông tin đại chúng, sẽ hợp tác chặt chẽ để vận dụng các lời kêu gọi đó. Nếu làm được như vậy, sẽ tiến một bước dài trong việc bảo vệ hành tinh của chúng ta cùng với những người sống ở đó.

Đương đầu với khủng hoảng dân số

Một cuộc chiến đấu thầm lặng đang diễn ra trong toàn bộ các nước đang phát triển, cuộc chiến đấu mà tham dự một bên là sự tang trường nhanh chóng và sự phân bố không đều của dân số, và một bên là sự nghèo nàn và phân bố không đều về tài nguyên. Đây là cuộc chiến đấu có ít thông báo về chiến thắng và càng ít anh hùng, nhưng lại quyết định cho tương lai.

Cuốn sách mỏng: “Relever le défi démographique” (nhận lời thách thức dân số) do FNUAP biên soạn, làm sáng tỏ các vấn đề nguy kịch của dân số đã được thảo luận ở Amsterdam.

Cuốn sách nghiên cứu các phương hướng và biện pháp để xử lý cuộc khủng hoảng dân số trong thập kỉ sắp đến và sau đó – với tỷ lệ hiện tại, thêm 1 tỷ người vào tổng dân số thế giới trong vòng 11 năm. Đến năm 1998 thế giới sẽ có 6 tỷ dân. Từ năm 1988 đến 2025 ít nhất có thêm 2,2 tỷ người vào hành tinh.

Hơn 90% tăng dân số hiện nay xảy ra ở các nước đang phát triển, những nước mà theo định nghĩa là có ít khả năng nhất để đương đầu với các hậu quả mà sự gia tăng dân số đã ảnh hưởng đến tài nguyên và môi trường. Những năm 90 được gọi là “thập kỷ quyết định”. Mười năm mà trong thời gian đó, cộng đồng thế giới phải nhận lời thách thức với sự tăng trưởng và phân bố dân số, sử dụng tài nguyên và sự hư hại của môi sinh môi trường. Nếu như người ta

không can thiệp trong khoảng thời gian đó, thì sẽ để lại những hậu quả bị tàn phá khốc liệt cho các thế hệ của thế kỉ thứ 21.

Người ta đọc trong quyển sách mỏng *Relever le défi démographique* thấy cuộc khủng hoảng về dân số là thời sự của các nước và của cộng đồng thế giới, nhưng trong phần lớn các nước, những vấn đề dân số và tài nguyên chưa được đề cập và thể hiện trực tiếp thành bi kịch của loài người. Mỗi năm, người ta tính có 14 triệu trẻ em chết dưới 5 tuổi và ít nhất có nửa triệu phụ nữ chết vì thai nghén, 99% số chết đó xảy ra ở các nước đang phát triển. Và có khoảng 200.000 phụ nữ chết trong đau đớn do phá thai tiến hành không tốt. Đồng thời, sự phình dân số đã làm kiệt tận đáy các tài nguyên cần thiết để nuôi sống họ. Mỗi năm các rừng nhiệt đới đã làm giảm đi một diện tích bằng diện tích của nước Áo. Đất canh tác mất dần khoảng 26 tỷ tấn mỗi năm, và các sa mạc thì lần dần để đạt mỗi năm 6 triệu ha. Muốn đương đầu với khủng hoảng dân số, cần thiết phải có một số biện pháp đặc biệt:

- Chính sách dân số toàn diện, sắp xếp theo nhu cầu thế nào để đạt đến một sự phát triển có thể chấp nhận được.
- Chiến lược quốc gia dân số kết hợp trong kế hoạch phát triển chung
- Mở rộng các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình bao gồm các hoạt động về thông tin, giáo dục và thông báo
- Giảm tỷ lệ tử vong trẻ em, thanh niên và bà mẹ
- Chính sách hạn chế phát triển đô thị
- Sự tham gia của phụ nữ vào công cuộc phát triển

Tất cả những vấn đề đó đều nhằm làm chậm lại sự tang trường dân số quá nhanh để nó phù hợp với kế hoạch phát triển. Nhưng cũng phải có những thay đổi khác: cần thiết củng cố và đôi khi phải xây dựng nên các Viện Quốc gia, phối hợp tốt hơn và đúng hơn các Viện trợ quốc tế về mặt dân số, kêu gọi mạng lưới các tổ chức phi chính phủ mỗi khi có thể được. Tất cả những vấn đề đó sẽ tốn rất nhiều tiền (trả giá đất). Hội nghị Amsterdam đã dự kiến, tổng chi phí lên đến 9 tỷ đô la Mỹ. nhưng, như lời Bà Nafis Sadik, Giám đốc điều hành FNUAP: “Những vốn đầu tư đó rất thấp so với lợi ích có thể đưa lại”. Thỏa mãn các nhu cầu đó chưa phải là sẽ giải quyết hết các vấn đề dân số, mà nó chỉ giúp đạt được một phần các mục tiêu. Hơn nữa, công việc bàn bạc hôm nay góp phần xây dựng nền tảng cho các thế hệ tương lai sử dụng tốt hơn nữa các tài nguyên.

Sự sụt tỷ lệ phát triển dân số thật là kỳ lạ ở Brésil

Dân số của Brésil hiện nay vượt quá 148 triệu, là dân số đông nhất của châu Mỹ Latin. Nhưng tỷ lệ sinh của nước này đã sụt từ hai thập kỉ nay. “Giữa 1970 – 1980 tỷ lệ sinh đã giảm đến 25% và từ 1980 – 1984 lại giảm thêm đến 19%” theo lời bà Sarah Coste, đại biểu trong hội nghị. Tỷ lệ dân số đã giảm trên các thành phố lớn cũng như thị trấn, các vùng thôn quê và suốt dọc biên giới Amazonien. Tỷ lệ sinh tổng quát nghĩa là con số trung bình mà một phụ nữ đạt được trong tuổi sinh đẻ là trung bình khoảng 3,5 trong toàn Brésil, nhưng trong các thành

phổ lớn như Sao Paulo thì nó cũng giảm xuống còn 2,7 (trung bình ở tất cả các nước đang phát triển là 3,9 và đối với châu Mỹ Latin là 3,6). Tỷ lệ sử dụng thuốc tránh thai là 56% cho tất cả phụ nữ có chồng từ 15 đến 44 tuổi. Những người làm kế hoạch ở Brésil rất vui mừng trước sự sụt tỷ lệ sinh, tỷ lệ mà từ trước đến nay vẫn rất cao. Nhưng tất cả các tin tức đều không tốt. Kể cả một số thật hãi hùng. Trước hết, gần 80% những người dùng biện pháp tránh thai, chỉ sử dụng có hai biện pháp: triệt sản và uống thuốc. Điều đó chứng tỏ sự lựa chọn là bị giới hạn. triệt sản là phương pháp dễ dàng đạt được ở các tổ chức công cộng, đặc biệt là ở bộ An Ninh xã hội đã mượn các giường ở các phòng khám tư để phục vụ cho dịch vụ y tế - các bệnh viện tư hoạt động bằng quỹ công cộng – hoạt động chính là triệt sản.

Các thuốc tránh thai được bán không cần đơn thuốc trong hầu hết các nhà bán thuốc. Một nghiên cứu của Rio de Janeiro đã phát hiện rằng việc dùng thuốc tránh thai không có đơn đã gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với sức khỏe. Nhưng các yêu cầu về thuốc tránh thai vẫn rất cao, kể cả các vùng nghèo nhất. Điểm thứ hai, mặc dầu việc giảm tỷ lệ sinh khó giải thích, người ta biết rằng nó không do việc cải thiện mức sống. những công trình nghiên cứu đã phát hiện rằng sự nghèo nàn và tình trạng quá đông dân tập trung ở đô thị tiến triển cùng chiều với những nỗ lực đem ra để hạn chế số con của mỗi gia đình. “Sự nghèo nàn hình như là nguồn gốc của việc suy giảm trong phần lớn số vùng, nhưng chúng ta chưa biết đến tầm quan trọng của yếu tố đó” , bà Costa đã nói như vậy.

Một kế hoạch toàn diện về sức khỏe phụ nữ đã được thông qua cách đây mấy năm, nhưng việc triển khai trên thực tế rất chậm. “Chúng tôi cần thiết một sự cam kết chính trị quan trọng hơn đối với sự săn sóc toàn bộ cho sức khỏe phụ nữ” theo lời bà Costa. Tuy nhiên, nhiều nhóm phụ nữ tập hợp tổ chức lại, gây sức ép đối với các nhà chức trách. Mục tiêu là mở rộng sự lựa chọn các phương pháp ngừa thai và dành cho thiếu niên và phụ nữ những dịch vụ kế hoạch hóa gia đình lồng trong sự săn sóc sức khỏe.

“Điều đó đòi hỏi phải có thời gian, nhưng chúng tôi sẽ cố gắng” – bà Costa nói tiếp.

Người dịch: NT

Nguồn: Population, Búletin du FNUAP

Vol. 15. No.12. Tháng 12/1989